**ĐỀ ÔN TẬP**

**Câu 1:** Đại bộ phận lãnh thổ nước ta nằm trong múi giờ:

**A.** Thứ 3 **B.** Thứ 5 **C.** Thứ 7 **D.** Thứ 9

**Câu 2:** Giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp ở Đông Nam Bộ là

**A.** xây dựng công trình thủy lợi, thay đổi cơ cấu cây trồng.

**B.** mở rộng diện tích canh tác, xây dựng công trình thủy lợi.

**C.** tiến hành cải tạo đất đai, mở rộng diện tích canh tác

**D.** thay đổi cơ cấu cây trồng, tiến hành cải tạo đất đai.

**Câu 3:** Kim ngạch xuất, nhập khẩu của nước ta liên tục tăng chủ yếu do

**A.** Sự phát triển của nền kinh tế trong nước cùng những đổi mới trong cơ chế quản lí.

**B.** đa dạng hoá các đối tượng tham gia hoạt động xuất, nhập khẩu.

**C.** tăng cường nhập khẩu dây chuyền máy móc, thiết bị toàn bộ và hàng tiêu dùng.

**D.** thị trường thế giới ngày càng mở rộng.

**Câu 4:** Đông Nam Á có truyền thống văn hóa phong phú, đa dạng là do

**A.** Có số dân đông, nhiều quốc gia
**B.** Nằm tiếp giáp giữa các đại dương lớn.
**C.** Vị trí cầu nối giữa lục địa Á – Âu và lục địa Ô-xtrây-li-a
**D.** Là nơi giao thoa của nhiều nền văn hóa lớn.

**Câu 5.** Nhân tố nào sau đây quyết định tính chất phong phú về thành phần loại của giới thực vật Việt Nam?

**A.** Nằm ở nơi giao thoa của các luồng sinh vật.

**B.** Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa

**C.** Sự phong phú đa dạng của các nhóm đất.

**D.** Địa hình đồi núi chiếm ưu thế và phân hóa phức tạp

**Câu 6.** Giải pháp mang tính lâu dài để ứng phó với hạn mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long là

**A.** phát triển các tuyến đê sông. **B.** chuyển đổi cơ cấu nền kinh tế.

**C.** tăng diện tích rừng ngập mặn. **D.** mở rộng diện tích lúa hè thu.

**Câu 7.** Trở ngại lớn nhất về tài nguyên du lịch nhân văn ở nước ta hiện nay

**A.** hoạt động của các lễ hội ngày càng bị thu hẹp

**B.** các làng nghề truyền thống bị mai một, không được khôi phục

**C.** sự xuống cấp của các khu di tích

**D.** số lượng ít, đơn điệu

**Câu 8.** Lợi thế nào là quan trọng nhất của Hoa Kỳ trong phát triển kinh tế - xã hội?

**A.** Nằm ở bán cầu Tây.

**B.** Tiếp giáp với Ca-na-đa.

**C.** Tiếp giáp với khu vực Mĩ La tinh.

**D.** Nằm ở trung tâm Bắc Mĩ, tiếp giáp với hai đại dương lớn.

**Câu 9.** Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được quy định bởi

**A.** hoạt động của gió mùa. **B.** Vị trí địa lí.

**C.** sự hiện diện của các khối khí. **D.** vai trò của biển Đông.

**Câu 10.** Biện pháp chủ yếu trong việc đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội ở các huyện đảo nước ta là

**A.** đẩy mạnh đào tạo lao động trình độ cao **B.** đầu tư phương tiện phòng tránh thiên tai

**C.** bổ sung dân cư và lao động cho các đảo **D.** tăng cường kết nối giữa đảo và đất liền

**Câu 11.** Nguyên nhân chủ yếu làm cho đàn lợn và gia cầm tập trung chủ yếu ở các đồng bằng lớn là do:

**A.** Cơ sở thức ăn được đảm bảo tốt hơn **B.** Xây dựng chuồng trại dễ dàng

**C.** Có nhiều cơ sở chế biến, giết mổ **D.** Nhu cầu thịt, trứng rất lớn

**Câu 12.** Gây trở ngại lớn nhất cho việc phát triển của EU là sự khác biệt về

**A.** chính trị, xã hội. **B.** dân tộc, văn hóa

**C.** ngôn ngữ, tôn giáo. **D.** trình độ phát triển.

**Câu 13.** Toàn cầu hóa là kết quả quá trình tăng tiến mạnh mẽ của

**A.** hoạt động cạnh tranh thương mại toàn cầu. **B.** hoạt động hợp tác kinh tế-tài chính khu vực.

**C.** quan hệ sản xuất. **D.** lực lượng sản xuất.

**Câu 14.** Biển Đông được xem là một trong những “điểm nóng” trong khu vực và trên thế giới vì

**A.** Là vùng biển diễn ra nhiều tranh chấp giữa các quốc gia.

**B.** Biển Đông giàu tài nguyên và có vị trí chiến lược quan trọng.

**C.** Vùng biển rộng lớn, có nhiều tàu thuyền thường xuyên qua lại.

**D.** Gần các tuyến hàng hải và hàng không quốc tế.

**Câu 15.** Khó khăn lớn nhất trong việc khai thác khoáng sản ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là

**A.** địa hình chia cắt, giao thông khó khăn. **B.** nhiều mỏ có trữ lượng nhỏ, phân bố rải rác

**C.** khí hậu diễn biến thất thường, địa hình dốc **D.** đòi hỏi đầu tư lớn, giao thông khó khăn.

**Câu 16.** Căn cứ Atlat Địa lí Việt Nam trang 20, cho biết tỉnh có ngành thủy sản phát triển toàn diện cả khai thác và nuôi trồng ở nước ta là:

**A.** An Giang **B.** Kiên Giang **C.** Bà Rịa – Vũng Tàu **D.** Cà Mau

**Câu 17.** Sông lớn nhất ở Đồng bằng Đông Âu và được coi là biểu tượng của nước Nga là

**A.** Ô-bi **B.** Lê-na **C.** Von-ga **D.** Ê-nit-xây

**Câu 18.** Hai tỉnh nào sau đây nằm ở điểm đầu và điểm cuối của đường bờ biển nước ta?

**A.** Quảng Ninh, An Giang. **B.** Hải Phòng, Cà Mau.

**C.** Quảng Ninh, Kiên Giang. **D.** Quảng Ninh, Cà Mau.

**Câu 19.** Việc phát triển nghề thủ công truyền thống ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay góp phần quan trọng nhất vào

**A.** thay đổi phân bố dân cư trong vùng. **B.** thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa

**C.** đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. **D.** giải quyết sức ép về vấn đề việc làm.

**Câu 20.** Sản xuất công nghiệp của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỉ trọng cao nhất là do

**A.** nước ta gia nhập các tổ chức liên kết kinh tế khu vực

**B.** đây là khu vực kinh tế có vai trò chủ đạo.

**C.** các thành phần kinh tế khác chậm phát triển.

**D.** kết quả của công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội.

**Câu 21.** Dự báo đến năm 2025, dân số Nhật Bản chỉ còn 117,0 triệu người. Nguyên nhân chủ yếu làm cho dân số Nhật Bản ngày càng giảm sút là

**A.** Do số người già trong xã hội nhiều nên tỉ suất tử quá lớn

**B.** Do dân cư Nhật Bản sang các nước phương Tây sinh sống

**C.** Do không còn các dòng nhập cư từ các nước vào Nhật Bản

**D.** Do tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên ngày càng giảm và đạt giá trị âm.

**Câu 22**: Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ nước ta có nhiều thuận lợi để phát triển kinh tế, đặc biệt là

**A.** đánh bắt và nuôi trồng thủy hải sản. **B**. du lịch biển, đảo

**C.** giao thông vận tải biển. **D**. kinh tế biển

**Câu 23**: Địa hình vùng núi Tây Bắc nước ta gồm:

**A**. các dãy núi trung bình, núi thấp, cao nguyên rộng lớn và thung lũng sông hướng tây bắc - đông nam

**B.** các dãy núi cao, núi trung bình, sơn nguyên, cao nguyên đá vôi và thung lũng sông hướng tây bắc - đông nam

**C**.cao nguyên ba dan xếp hàng, các dãy núi cao đồ sộ và thung lũng sông hướng tây bắc - đông nam

**D.** đồi núi thấp với các dãy núi đan xen các thung lũng sông hướng vòng cung mở rộng về phía bắc

**Câu 24:** Quá trình xâm lược thực ở vùng đồi núi nước ta diễn ra mạnh chủ yếu là do

**A.** địa hình dốc, mưa lớn tập trung theo mùa. **B.** mưa lớn và sử dụng đất không hợp lý

**C.** quá trình phong hóa mạnh, tầng đất mỏng. **D**. tầng mỏng, thảm thực vật thưa thớt